

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Lạc Thủy
2. Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00; Trục 24/24h tất cả các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.						
1	Phạm Văn Hiệu	002952 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Phó giám đốc - Khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám Bệnh, khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất, Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		TĐCM: BSDK - Chứng chỉ: Điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone; 50% thời gian làm công tác quản lý

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Vũ Hà Ngân	002934 /HB-CCHN; QĐ số 2634/SYT-NVY ngày 29/08/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Lao.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; khoa Khám Bệnh; khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; khoa Nội; khoa Ngoại; khoa Nhi; khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		TĐCM: BSĐK - Chứng chỉ đọc kết quả điện tim; Holter điện tâm đồ, Holter huyết áp. Giấy chứng nhận Hướng dẫn điều trị và chăm sóc HIV/AIDS; Chứng chỉ: Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng
3	Vũ Việt Tùng	003214 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và điều dưỡng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Khám bệnh; khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Khoa Nội; Khoa Nhi; Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		TĐCM: BSĐK - Chứng chỉ: Điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone; Chứng chỉ chuyên khoa Tâm thần định hướng. 50% thời gian làm việc tại phòng Kế hoạch nghiệp vụ và Điều dưỡng

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Nguyễn Thị Ngọc	0002114 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Trưởng khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng. Khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; khoa Khám Bệnh; khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; khoa Nội; khoa Ngoại; khoa Nhi; khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		TĐCM: BSĐK
5	Ngô Anh Dũng	003125 /HB-CCHN; QĐ số 2634/SYT-NVY ngày 29/08/2022	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa/ Lao.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Khám chữa bệnh tại khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám Bệnh; khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Khoa Nội; Khoa Nhi.		TĐCM: BSĐK

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Nguyễn Thị Hưng	0001124 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng Điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất		TĐCM: CNĐD - Giấy chứng nhận Hướng dẫn điều trị và chăm sóc HIV/AIDS
7	Trịnh Thị Kim Thoa	000887 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD
8	Bùi Thị Hạnh	0002058 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD - 50% thời gian làm việc tại phòng Kế hoạch nghiệp vụ và Điều dưỡng

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
9	Phan Thị Nhung	0002059 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD - 50% thời gian làm việc tại phòng Kế hoạch nghiệp vụ và Điều dưỡng
10	Nguyễn Thị Thu Hường	002471 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT - BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD - 50% thời gian làm việc tại phòng Kế hoạch nghiệp vụ và Điều dưỡng
II	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản						

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Bùi Trung Hiếu	002787 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản - Khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Khám bệnh; Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Khoa Nội; Khoa Ngoại; Khoa Nhi; Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		TĐCM: BSĐK - CK định hướng chuyên ngành Sản phụ khoa; Chứng chỉ phẫu thuật nội soi cơ bản trong sản phụ khoa
2	Nguyễn Xuân Hồng	002861 /HB-CCHN; QĐ 1693/QĐ-SYT ngày 09/7/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Chuyên khoa Phụ sản.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ đa khoa/Bs CKI chuyên ngành Sản phụ khoa - Phó trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản - Khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; khoa Khám bệnh; khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Khoa Nội; Khoa Ngoại; Khoa Nhi; Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		TĐCM: BSĐK - CKI chuyên ngành Sản phụ khoa; Chứng chỉ siêu âm; Chứng chỉ Kỹ thuật soi - đốt cổ tử cung

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Lê Thị Nga	000880 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Hộ sinh Hộ sinh trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản		TĐCM: CNHS
4	Nguyễn Thị Thúy	0002157 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Hộ sinh		TĐCM: CĐHS
5	Bùi Thị Hà	000878 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Hộ sinh		TĐCM: CNHS
6	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	0002164 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Hộ sinh		TĐCM: CĐHS

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7	Đinh Thị Ngân	000869 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT - BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CĐĐD
III Khoa Khám bệnh							
1	Lê Thanh Tính	000864 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Trưởng khoa Khám bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm các khoa: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Khoa Nội; Khoa Ngoại; Khoa Nhi; Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh, khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		TĐCM: BSĐK - Chứng chỉ siêu âm; Chứng chỉ Gây mê.

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Cần Thị Thu Hiền	003126 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Khám chữa bệnh tại khoa Khám Bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng		TĐCM: BSCK Răng hàm mặt
3	Bùi Thị Nhung	000040 /HB-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Khám chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Khoa Nội; Khoa Nhi; Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng		TĐCM: BSYK
4	Bùi Thị Loan	000888 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Bùi Thị Thu Hà	000889 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD
IV	Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức.						
1	Nguyễn Văn Đang	000858 /HB-CCHN; QĐ số 1510/QĐ-SYT ngày 18/11/2016	Khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu và răng hàm mặt/ Khám bệnh, chữa bệnh nội nhi	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ đa khoa/Bs CKI chuyên ngành Hồi sức cấp cứu - Giám đốc - khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Khám bệnh; Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Khoa Nội; Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.		TĐCM: BSĐK - CKI HSCC/ RHM - Chứng chỉ siêu âm - Giấy chứng nhận Hướng dẫn điều trị và chăm sóc HIV/AIDS

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Hoàng Xuân Hanh	000862 /HB-CCHN QĐ số 3956/SYT-NVY ngày 23/12/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Lao.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức - Khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Khoa Khám bệnh; Khoa Nội; Khoa Ngoại; Khoa Nhi; Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh, khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		TĐCM: BSĐK - Chứng chỉ đọc kết quả điện tim; Chứng chỉ Nội soi tiêu hóa; Chứng chỉ nội soi Tai - Mũi - Họng.
3	Trần Anh Phương	002737 /HB-CCHN; QĐ số 380/QĐ-SYT ngày 17/4/2025	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Chuyên khoa Gây mê hồi sức.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Khoa Khám bệnh; Khoa Nội; Khoa Ngoại; Khoa Nhi; Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng		1. TĐCM: BSĐK -CKI Gây mê hồi sức; 2. Chứng chỉ Nội soi tiêu hóa, do trường Đại học Y được Hải Phòng cấp

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Nguyễn Tuấn Ngọc	000186/HB-GPHN	Y khoa.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ-Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Khoa Khám bệnh; Khoa Nội; Khoa Ngoại; Khoa Nhi; Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh, khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		1.TĐCM:BSĐK 2. Chứng chỉ siêu âm Số:232861/NH-ĐHYHN-TTĐT 3. Chứng chỉ Gây mê hồi sức cơ bản; Số 03/ĐT-BVT-2025-C36.01
5	Quách Thị Hằng	000892 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Đinh Thị Bình Nguyên	000898 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CĐĐD
7	Bùi Văn Hoi	000890 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD
8	Lê Huy Phú	000903 /HB-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa gây mê hồi sức.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật y		TĐCM: CNĐD
V	Khoa Nội						

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Bùi Thị Hải Châu	002515 /HB-CCHN; QĐ số 366/QĐ- SYT ngày 15/4/2025	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Chuyên khoa Nội khoa.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Nội - Khám chữa bệnh tại khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Khoa Khám bệnh; Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Khoa Ngoại; Khoa Nhi; Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		1. TĐCM: BSĐK - CKI chuyên khoa Nội khoa 2. Chứng chỉ Đọc kết quả đo chức năng hô hấp, do Bệnh viện Bạch Mai cấp 3. Chứng chỉ Tiêm khớp cơ bản, do Bệnh viện Lão khoa Trung ương cấp 4. Chứng chỉ đào tạo Nội soi Khí phế quản, Do Bệnh viện Phổi Trung ương cấp

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Bùi Thị Lý	000041 /HB-GPHN	Y khoa.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ Y khoa - Khám chữa bệnh tại khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Khoa Khám bệnh; Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Khoa Nhi; Khoa Ngoại; Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		TĐCM: BSYK
3	Vũ Thị Thu Huyền	000886 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Nguyễn Thị Thùy Linh	002482 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT - BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD
5	Bùi Phương Thúy	002587 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại thông tư 26/2015/TTLT - BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CN YTCC - ĐDTC
6	Nguyễn Thị Chinh	002566 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại thông tư 26/2015/TTLT - BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7	Phạm Thị Huyền Nga	0002057 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng - Phó trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và điều dưỡng		TĐCM: CNĐD - 50% thời gian làm việc tại phòng Kế hoạch nghiệp vụ và Điều dưỡng
8	Đỗ Thị Tuyết Minh	000895 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD - 50% Thời gian làm việc tại phòng Tổ chức hành chính và Tài chính kế toán
9	Đỗ Thị Huyền Trang	000891 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng, Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		TĐCM: CNĐD - 50% làm việc tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Nguyễn Mạnh Hùng	000899 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD - 50% Thời gian làm việc tại phòng Kế hoạch nghiệp vụ và Điều dưỡng
VI	Khoa Ngoại						
1	Nguyễn Mạnh Hùng	000857 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại sản.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Trưởng khoa Ngoại - khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản.		TĐCM: BSĐK - Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi cơ bản

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Nguyễn Minh Quân	002862 /HB-CCHN; QĐ số 1688/QĐ-SYT ngày 09/7/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Chuyên khoa Ngoại khoa.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Ngoại - Khám chữa bệnh tại khoa ngoại và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Khoa Khám bệnh; Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Khoa Nội; Khoa Nhi; Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh, khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		TĐCM: BSĐK - CKI chuyên ngành Ngoại khoa; Chứng chỉ siêu âm - Phẫu thuật nội soi
3	Phạm Thị Hằng	0001120 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng, Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại		TĐCM: CNĐD

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Nguyễn Mai Liên	000896 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CĐĐD
5	Đinh Thị Hải	000875 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT - BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD
VII Khoa Nhi							
1	Lê Văn Đáng	000861 /HB-CCHN; QĐ số 1511/QĐ-SYT ngày 18/11/2016	Khám bệnh, chữa bệnh nội nhi/Khám bệnh, chữa bệnh truyền nhiễm.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Trưởng Khoa Nhi - Khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Khoa Nội; Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.		TĐCM: BSĐK - CKI chuyên ngành Nhi khoa; Chứng chỉ đọc kết quả điện tim

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Quách Thị Kim Chung	000884 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD
3	Nguyễn Thị Lệ	000897 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD
4	Nguyễn Thị Thu Hà	0002060 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Lê Việt Hà	002331 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT - BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD - 50% Thời gian làm việc tại Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn. Chứng chỉ: Phục hồi chức năng thần kinh sau đột quy
VII I	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng						
1	Vũ Quang Khải	000904 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Trưởng Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng - Khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.		TĐCM: BSĐK - Chứng chỉ đọc kết quả X quang
2	Vũ Trần Linh	002354 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Phó trưởng Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng		TĐCM: BSYHCT
3	Nguyễn Thị Hương	002397 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ		TĐCM: BSYHCT

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Nguyễn Trung Hải	002584 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ		TĐCM: BSYHCT - Chứng chỉ CKĐH chuyên ngành Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng
5	Nguyễn Thị Mai Hương	000906 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ		TĐCM: BSYHCT - Chứng chỉ CKĐH chuyên ngành Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng
6	Bùi Thị Minh Thúy	000885 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng		TĐCM: CNĐD
7	Bùi Thị Thanh Mai	028409 /HNO-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD Chứng chỉ: Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
8	Trịnh Thị Thủy	0002170 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Y sĩ YHCT		TĐCM: YS YHCT - Bằng TN Cao đẳng Kỹ thuật Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng
9	Trịnh Thị Đám	0001207 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Y sĩ YHCT		TĐCM: YS YHCT - Bằng TN Cao đẳng Kỹ thuật Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng
10	Nguyễn Anh Sâm	003134/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CĐĐD - Chuyển từ Trung tâm Y tế huyện Kim Bôi về theo Quyết định số 1746/QĐ-SYT ngày 29/07/2024
11	Trần Mạnh Dũng	0002171 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Y sĩ YHCT		YSYHCT - Chuyển từ TYT xã Yên Bồng về theo Quyết định số 208/QĐ-TTYT ngày 12/9/2024

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
12	Bùi Thanh Tùng	002977 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Y sĩ YHCT		TĐCM: YS YHCT - Bằng TN Cao đẳng Kỹ thuật Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng
IX Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng							
1	Trần Thị Thanh Hà	000860 /HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Khám chữa bệnh chuyên khoa mắt.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Phó giám đốc - Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Trung tâm Y tế, khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Khoa Khám bệnh; Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Khoa Nội; Khoa Ngoại; Khoa Nhi, khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		TĐCM: BSĐK - CK I chuyên ngành nhãn khoa; Chứng chỉ đọc kết quả điện tim - 50% làm công tác quản lý

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Hương Lan	002823/HB-CCHN; QĐ 388/QĐ-SYT ngày 21/4/2025	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Chuyên khoa Mắt.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Khoa Khám bệnh; Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Khoa Nội; Khoa Ngoại; Khoa Nhi, khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		TĐCM: BSĐK - CKI Chuyên khoa mắt
3	Nguyễn Đình Trung	000883 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng Điều dưỡng trưởng khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng		TĐCM: CNĐD - Chứng chỉ Khúc xạ; Chứng chỉ mài lắp kính.

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Quách Thị Ngọc Huyền	000894 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD - Chứng chỉ kỹ thuật điều dưỡng Nhân khoa
5	Dương Minh Tuyên	002337 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT - BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD - Chứng chỉ Khúc xạ
6	Trần Thị Lan	000893 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7	Nguyễn Thị Diệu Liên	002944 /HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT - BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD
8	Phạm Thị Vân Anh	000036 /HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CNĐD
X	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh						
1	Bùi Văn Thịnh	0002061 /HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật y Kỹ thuật viên trưởng khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		TĐCM: Cử nhân xét nghiệm y học

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Tạ Việt Dũng	000863 /HB-CCHN	Chẩn đoán hình ảnh (Xquang, nội soi, siêu âm)	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sỹ - Khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.	Tại phòng khám Nội tổng hợp Bình An: - Từ 11h30 đến 13h00 và từ 17h00 đến 22h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. - Từ 7h00 đến 22h00 các ngày thứ 7 và chủ nhật.	TĐCM: BSĐK - CĐHA
3	Đặng Thị Thu Hồng	003302 /HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật viên		TĐCM: CN Xét nghiệm Y học
4	Bùi Thị Hải Hà	003301 /HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật viên		TĐCM: CN Xét nghiệm Y học

ST T	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Vũ Hương Giang	030900 /HNO-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Kỹ thuật viên		TĐCM: CN Xét nghiệm Y học
6	Nguyễn Xuân Cường	0001126 /HB-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chụp X quang thường qui theo yêu cầu của bác sĩ.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng		TĐCM: CĐDD - Bằng trung cấp: Kỹ thuật hình ảnh y học
7	Nguyễn Thị Hòa	000874 /HB-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm theo yêu cầu của bác sĩ.	1. Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Y sĩ		TĐCM: Cao đẳng xét nghiệm Y học

Lạc Thủy, ngày tháng 5 năm 2025
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH

Nguyễn Văn Đang